

THÔNG BÁO

Kết quả tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 128/KH-BVBD ngày 19 tháng 02 năm 2020 “V/v cải tiến chất lượng Bệnh viện Bình Dân năm 2020”.

Căn cứ Kế hoạch 05/KH-QLCL ngày 10 tháng 02 năm 2020 “V/v cải tiến chất lượng theo bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện tại Bệnh viện Bình Dân năm 2020”.

Bệnh viện Bình Dân thông báo đến toàn thể nhân viên bệnh viện, người bệnh và người nhà người bệnh tóm tắt kết quả tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện năm 2020

1. TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 79/83 TIÊU CHÍ
2. TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ: 95%
3. TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 345
4. ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 4.36

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	0	08	35	36	79
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	0.00	0.00	10.13	44.30	45.57	79

(Đính kèm phụ lục kết quả tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chí chất lượng)

2. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC ƯU ĐIỂM CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

- Về cơ sở vật chất, hướng đến người bệnh

✓ Bệnh viện cải tạo nhiều khoa, phòng, trang bị được các tiện ích cần thiết và cơ bản cho người bệnh (máy lạnh, ti vi, máy nước nóng lạnh...); cải tạo khu chờ đăng ký khám bệnh của khoa khám bệnh KTC, có hệ thống máy lạnh trung tâm, mua mới toàn bộ ghế chờ,...

✓ Trang bị các tiện ích phục vụ người bệnh: mua mới giường, tủ đầu giường, trang bị tủ giữ đồ..., thiết kế mới đồng phục cho người bệnh, cung cấp quần áo phù hợp với tính chất bệnh tật (quần cho NB phẫu thuật tiền liệt tuyến, áo choàng...)

✓ Đảm bảo cảnh quan, môi trường bệnh viện xanh, sạch, đẹp;

✓ Xây dựng và áp dụng quy trình sàng lọc, cách ly người bệnh truyền nhiễm tại bệnh viện trong thời gian xảy giãn cách xã hội dịch Covid-19;

- ✓ Thực hiện triển khai đề án cải tiến không dùng tiền mặt tại Bệnh viện;
- ✓ Bệnh viện bố trí khu sàng lọc, phân loại người có biểu hiện bệnh dịch ngay tại cổng ra vào và các khu vực đón tiếp.

- Về phát triển nguồn nhân lực bệnh viện

- ✓ Cập nhật đề án vị trí việc làm, thực hiện tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm theo đúng quy trình;
- ✓ Tạo điều kiện và khuyến khích nhân viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; xây dựng thang điểm và cập nhật điểm đào tạo liên tục cho chức danh điều dưỡng;
- ✓ Tổ chức hội thi tay nghề BS, DS; hội thi tay nghề BS, DS giỏi năm 2019; hội thi điều dưỡng năm 2020;
- ✓ Tổ chức cuộc thi tay nghề điều dưỡng giỏi, tay nghề hộ lý.
- ✓ Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- ✓ Triển khai chữ ký điện tử trong phần mềm quản lý văn bản tại bệnh viện

- Về hoạt động chuyên môn

- ✓ Ứng dụng công nghệ thông tin trong nhiều hoạt động quản lý; từng bước hoàn thiện các phân hệ phần mềm quản lý và xây dựng một số phân hệ phần mềm quản lý đặc thù;
- ✓ Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- ✓ Số hóa Hồ sơ bệnh án trên lộ trình triển khai bệnh án điện tử;
- ✓ Công tác chăm sóc của Điều dưỡng được thực hiện đầy đủ và đúng quy trình, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh được chú trọng;
- ✓ Người bệnh được đánh giá theo dõi dinh dưỡng trong thời gian nằm viện. người bệnh được cung cấp dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện, cung cấp thức ăn cho người bệnh dưới sự quản lý và giám sát về chất lượng bữa ăn của khoa dinh dưỡng.

- Về hoạt động cải tiến chất lượng

- ✓ Phối hợp với các khoa, phòng trong việc triển khai và giám sát việc thực hiện các quy định, hướng dẫn chuyên môn do Bộ Y tế và bệnh viện ban hành, bao gồm các hướng dẫn về quy trình kỹ thuật, hướng dẫn quy trình chăm sóc và các văn bản hướng dẫn khác;
- ✓ Hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện, nhân viên quản lý chất lượng được đào tạo và tham dự các lớp tập huấn chuyên đề;
- ✓ 100% khoa/phòng xây dựng việc thực hiện đề án cải tiến chất lượng các khoa, phòng;
- ✓ Xây dựng văn hóa an toàn Bệnh viện giúp cho hoạt động cải tiến chất lượng liên tục của Bệnh viện hướng đến an toàn người bệnh;
- ✓ Đảm bảo hoạt động của 06 ban trong Mạng lưới Quản lý chất lượng được duy trì có hiệu

quả, bao gồm: ban An toàn người bệnh, ban chăm sóc người bệnh và trải nghiệm khảo sát người bệnh, ban Phác đồ điều trị, ban Công nghệ thông tin, ban An toàn môi trường, ban An ninh trật tự.

3. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ TỒN TẠI

✓ Bệnh viện vừa thực hiện công tác chuyên môn, vừa cải tiến chất lượng, song song với công tác phòng chống dịch Covid, do đó một số hoạt động chưa diễn ra được theo đúng kế hoạch đề ra từ đầu năm.

✓ Cơ sở vật chất chưa đồng bộ toàn Bệnh viện do đang trong giai đoạn triển khai đề án xây dựng tòa nhà trung tâm.

✓ Một số vấn đề về quá tải Bệnh viện cũng là áp lực, rào cản khiến nhân viên chưa thể thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng một cách hiệu quả nhất.

✓ Các hoạt động giám sát đã thực hiện được những bước đầu, tuy nhiên chưa thực sự sâu sát.

4. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

✓ Các giải pháp cải tiến chất lượng cần thực hiện song song hoặc lồng ghép với các tiêu chí trong bộ tiêu chí An toàn Covid.

✓ Phòng Quản lý chất lượng phối hợp với các khoa, phòng đẩy mạnh các hoạt động giám sát cải tiến chất lượng, giám sát tuân thủ quy trình kỹ thuật, hướng dẫn công việc.


✓ Các khoa, phòng duy trì các hoạt động cải tiến chất lượng theo phương pháp 5S.

✓ Phòng Quản lý chất lượng đôn đốc việc thực hiện đề án cải tiến chất lượng các khoa, phòng đảm bảo các đề án cải tiến được thực hiện đúng tiến độ kế hoạch và đạt mục tiêu đã đề ra.

✓ Phòng Công nghệ thông tin đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các phân hệ phần mềm, nghiệm thu và hướng dẫn khoa, phòng thực hiện.

✓ Các khoa/phòng chịu trách nhiệm chính trong Bộ tiêu chí chất lượng của Bộ Y tế cần lập kế hoạch, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các hoạt động theo yêu cầu của các tiểu mục./.

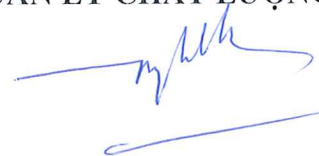
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



BỆNH VIỆN
BINH ĐẠN

NGUYỄN NGỌC CHÂU

TRƯỞNG PHÒNG
QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



BS. CKII Đồng Thanh Thiện

PHỤ LỤC

KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá năm 2020	Ghi chú
A	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)		
A1	A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)		
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	5	
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	5	
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	5	
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	5	
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	5	
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	4	
A2	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)		
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	5	
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	5	
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	4	
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	4	
A3	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)		
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	4	
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	4	
A4	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)		
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	5	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá năm 2020	Ghi chú
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	4	
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	4	
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	5	
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	5	
B	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)		
B1	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)		
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	4	
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	5	
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	4	
B2	B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)		
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	5	
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	5	
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	4	
B3	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)		
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	4	
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	5	
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	5	
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	5	
B4	B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)		
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	4	
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	4	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá năm 2020	Ghi chú
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	3	Chưa tổ chức thi tuyển vị trí lãnh đạo
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	3	Chưa bổ nhiệm đủ các vị trí lãnh đạo theo quy định và theo quy định của Bệnh viện
C	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)		
C1	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)		
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	4	
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	5	
C2	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)		
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	4	
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	5	
C3	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)		
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	4	
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	3	Toàn bộ khoa/phòng chưa được nối mạng nội bộ và sử dụng thống nhất một phần mềm duy nhất.
C4	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)		
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	5	
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	5	
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	5	
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	5	
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	
C5	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)		
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	5	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá năm 2020	Ghi chú
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	5	
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	4	
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	5	
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	5	
C6	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)		
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	5	
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	5	
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	5	
C7	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)		
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	4	
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	5	
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	5	
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	5	
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	4	
C8	C8. Chất lượng xét nghiệm (2)		
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	3	
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	3	Khoa Xét nghiệm chưa đạt tiêu chuẩn ISO 15189 trong lĩnh vực hóa sinh, huyết học, vi sinh
C9	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)		
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	4	
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	4	
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	4	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá năm 2020	Ghi chú
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	4	
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	4	
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	5	
C10	C10. Nghiên cứu khoa học (2)		
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	3	Không có công trình được nghiệm thu ở cấp Bộ, tỉnh/ thành phố trở lên.
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	4	
D	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)		
D1	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)		
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	5	
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	5	
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	4	
D2	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)		
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	4	
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	5	
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	4	
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	3	Có trường hợp nhầm lẫn người bệnh trong xét nghiệm , chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng, phát thuốc cho người bệnh.
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	4	
D3	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)		
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	Tùy thuộc vào phần trăm chênh lệch đánh giá của SYT
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	4	
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	4	Bệnh viện không có bài chia sẻ kinh nghiệm cải tiến chất lượng tại diễn đàn hoặc hội nghị về quản lý chất lượng khám, chữa bệnh (BYT, cục quản lý khám chữa bệnh hoặc quốc tế)